

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày: 18/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đức Bản

Bà Phan Thị Lan Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 02 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Hoàng Bảo P; sinh ngày 10 tháng 03 năm 2000 tại Quảng Bình. Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 2 xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Bá V, sinh năm 1964; con bà: La Thị N, sinh năm 1962; gia đình có 05 anh chị em, P là con thứ 5 trong gia đình, có vợ là Phạm Thị Diệu H, sinh năm 2002, nghề nghiệp: Thợ may, bị cáo có 01 con nhỏ sinh năm 2020. Nhân thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học đến lớp 09/12 thì nghỉ học ở nhà, sinh sống tại địa phương. Sau đó đến thành phố Đồng Hới làm việc tại tiệm bánh mì T cho đến ngày phạm tội. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

- Bị hại:

Anh Hoàng Trung T; Sinh ngày 04/5/1990; Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Tuấn A; Sinh ngày 02/3/1998; Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Anh Mai Xuân H; Sinh ngày: 09/10/1974; Địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Hà G; Sinh ngày 15/9/1982; Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị Minh H; Sinh ngày 10/12/1987; Địa chỉ: Tổ dân phố 01, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

5. Chị Lê Thị Thanh N; Sinh ngày 28/12/1969; Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

6. Chị Trương Thị B; Sinh ngày 08/4/1977; Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định trộm cắp tài sản, khoảng 01 giờ 00 phút ngày 25/7/2021, Lê Hoàng Bảo P điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS 73K8 - 1223 (xe của anh Mai Xuân H), đi từ tiệm bánh mì T ở phường N đến phía sau khách sạn Q ở phường Đ. Sau khi cất giấu xe, P đi bộ đến cửa hàng điện thoại di động và cầm đồ Anh T của anh Hoàng Trung T ở số 87 N. Quan sát không có người trông giữ, P dùng lưỡi cưa đã chuẩn bị sẵn cưa thanh sắt chắn ngang ô thông gió nhưng không được nên dùng chân đạp thanh sắt rơi ra rồi đột nhập vào trong cửa hàng. P lấy 01 thanh sắt tại cửa hàng cạy cửa tủ sắt, lấy trộm các tài sản gồm: 23 điện thoại di động (ĐTDD), cụ thể: 05 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 12 Promax, 02 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11 Promax, 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11 Pro, 03 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11, 04 ĐTDD nhãn hiệu Iphone Xsmax, 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone Xs, 02 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 8 Plus, 02 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 7 Plus, 01 ĐTDD hiệu Samsung Note20, 01 ĐTDD hiệu Samsung A70, 01 ĐTDD hiệu Samsung S20, tất cả đều đã qua sử dụng; Số tiền 12.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 02 tờ tiền ngoại tệ 50 EURO; 01 tờ tiền ngoại tệ 100 USD để trong heo đất. Sau đó Phúc đi tới khách sạn Q lấy xe mô tô chở toàn bộ tài sản lấy trộm được về tiệm bánh mì T cất giấu và tiêu thụ. P đến tiệm vàng Kim T ở Chợ G thuộc tổ dân phố 8, phường N bán tờ 100 USD được 2.300.000 đồng và 02 tờ 50 EURO

được 2.700.000 đồng. Số tiền trên cùng với 12.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, P tiêu xài hết. P đem bán 21 chiếc điện thoại di động cho anh Phạm Tuấn A ở xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế 02 lần bằng hình thức chuyển phát nhanh qua đường bưu điện, thanh toán tiền qua tài khoản, cụ thể:

- Lần 01: Ngày 31/7/2021, P chuyển 17 máy điện thoại qua đường bưu điện Viettel cho Phạm Tuấn A Sau khi nhận được máy, A chuyển tiền vào tài khoản của P tổng số tiền là 140.000.000 đồng.

- Lần 02: Ngày 12/8/2021, P chuyển 04 máy điện thoại qua đường Bưu điện Viettel cho Phạm Tuấn A. Sau khi nhận được máy, A chuyển tiền vào tài khoản của Phúc số tiền 21.000.000 đồng.

Phạm Tuấn A đã bán lại 21 điện thoại nói trên cho người khác, tài sản không thu hồi được.

Số tiền bán điện thoại có được P mua 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen, chưa có hoặc không gắn biển kiểm soát, số khung: 669107, số máy: 0332551 tại Công ty TNHH thương mại T với giá 42.500.000 đồng và mua 01 dây chuyền bằng vàng, 01 nhẫn bằng vàng, mặt trong khắc chữ “N PHU 12K”, 01 nhẫn bằng vàng, mặt trong khắc chữ “N PHU 12K” với giá 41.000.000 đồng tại tiệm vàng K ở thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

P cất giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số Imei: 356697082280424 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu trắng, số Imei: 353105103016341 và số tiền 39.000.000 đồng để sử dụng.

Kết luận định giá số 54/KL-ĐG ngày 23/8/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 23 điện thoại di động các loại, trị giá 313.400.000 đồng.

Ngày 24/8/2021, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Quảng Bình đã cung cấp thông tin tỷ giá đồng Việt Nam và đồng USD áp dụng cho ngày 25/7/2021: 01 USD = 23.209 đồng, 100 USD = 2.320.900 đồng. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Quảng Bình không công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đồng EURO mà chỉ cung cấp tỷ giá tham khảo tại Sở giao dịch NHNN, áp dụng ngày 23/7/2021, như sau: 1 EURO = 26.518 đồng giá bán và 28.158 đồng giá mua, 100 EURO = 2.815.800 đồng.

Tổng trị giá tài sản P trộm cắp là 330.536.700 đồng.

* Vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS 73K8 - 1223, số khung: 445564, số máy: 0445600 cho anh Mai Xuân H; Thu giữ và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số Imei: 356697082280424, 01 điện thoại

di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu trắng, số Imei: 353105103016341 cho anh Hoàng Trung T.

Thu giữ từ Lê Hoàng Bảo P: 19 phong bì thư được đánh số từ 01 đến 19 có chữ ký xác nhận của đối tượng Lê Hoàng Bảo P; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen, không gắn biển kiểm soát, số khung: 669107, số máy: 0332551; 01 dây chuyền bằng vàng, ở đầu dây có khắc chữ “L”, trọng lượng 3,12 chỉ; 01 lắc bằng vàng, trên hình trái tim ở đầu dây có khắc “50 TU”, trọng lượng 5 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng, mặt trong khắc chữ “N PHU 12K”, trọng lượng 0,51 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng, mặt trong khắc chữ “N PHU 12K”, trọng lượng 0,5 chỉ; 01 giấy biên nhận của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại T, địa chỉ: 529 L, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình lập ngày 02/8/2021; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 39.000.000 đồng; 01 thanh sắt hình hộp bằng kim loại, rỗng bên trong, kích thước 108x02cm.

*** Trách nhiệm dân sự:**

Gia đình của bị cáo đã bồi thường cho anh Hoàng Trung T số tiền 220.000.000 đồng. Trước khi xét xử gia đình bị cáo đã thỏa thuận với bị hại và đã bồi thường đầy đủ số tiền còn lại là 97.036.700 đồng còn lại cho anh T, Anh T không yêu cầu P bồi thường thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKSDH-KT ngày 05 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Lê Hoàng Bảo P ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo Lê Hoàng Bảo P theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự khi áp dụng hình phạt.

Áp dụng khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Lê Hoàng Bảo P từ 07 đến 07 năm 06 tháng tù.

*** Trách nhiệm Dân sự:**

Tài sản bị cáo Lê Hoàng Bảo P chiếm đoạt của bị hại, hiện nay đã bồi thường đầy đủ, anh Hoàng Trung T không yêu cầu Lê Hoàng Bảo P tiếp tục bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phúc.

*** Về vật chứng:**

Tịch thu tiêu huỷ 19 phong bì thư được đánh số từ 01 đến 19 có chữ ký xác nhận của đối tượng Lê Hoàng Bảo P, 01 thanh sắt hình hộp bằng kim loại, rỗng bên trong, kích thước 108x02cm.

Trả lại cho Lê Hoàng Bảo P 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen, không gắn biển kiểm soát, số khung: 669107, số máy: 0332551; 01 dây chuyền bằng vàng, ở đầu dây có khắc chữ “L”, trọng lượng 3,12 chỉ; 01 lắc bằng vàng, trên hình trái tim ở đầu dây có khắc “50 TU”, trọng lượng 5 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng, mặt trong khắc chữ “N PHU 12K”, trọng lượng 0,51 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng, mặt trong khắc chữ “N PHU 12K”, trọng lượng 0,5 chỉ; 01 giấy biên nhận của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại T, địa chỉ: 529 L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình lập ngày 02/8/2021; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 39.000.000 đồng.

*** Về án phí Hình sự sơ thẩm:**

Bị cáo Lê Hoàng Bảo P phải chịu theo quy định pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng Bảo P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên thành phố Đồng Hới trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Hoàng Bảo P, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Hoàng Bảo P khai nhận thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, quá trình diễn biến phạm tội và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Do có ý định từ trước nên khoảng 01 giờ 00 phút ngày 25/7/2021, Lê Hoàng Bảo P đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Hoàng Trung T ở số nhà 87 N thuộc tổ dân phố 2, phường Đ, thành phố Đ, Quảng Bình 23 chiếc điện thoại di động các loại, 100 USD, 100 Euro và 12.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tổng giá trị tài mà Lê Hoàng Bảo P trộm cắp là 330.536.700 đồng. Vì vậy, Lê Hoàng Bảo P phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đúng như tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây thiệt hại về tài sản của người khác, ảnh hưởng đến công việc của bị hại, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Đ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Lê Hoàng Bảo P là người trưởng thành, có trình độ nhận thức về xã hội, có sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân. Nhưng với bản tính chây lười lao động, thích hưởng lợi từ sức lao động của người khác. Nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả, bị cáo có ý định trộm cắp từ trước và đã chuẩn bị công cụ để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu trong nhân dân. Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Hoàng Bảo P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6] Trách nhiệm Dân sự:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại, gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị hại là anh Hoàng Trung T không yêu cầu gì thêm và đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Thu giữ từ Lê Hoàng Bảo P: 19 phong bì thư được đánh số từ 01 đến 19 có chữ ký xác nhận của đối tượng Lê Hoàng Bảo P; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen, không gắn biển kiểm soát, số khung: 669107, số máy:

0332551; 01 dây chuyền bằng vàng, ở đầu dây có khắc chữ “L”, trọng lượng 3,12 chỉ; 01 lắc bằng vàng, trên hình trái tim ở đầu dây có khắc “50 TU”, trọng lượng 5 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng, mặt trong khắc chữ “N PHU 12K”, trọng lượng 0,51 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng, mặt trong khắc chữ “N PHU 12K”, trọng lượng 0,5 chỉ; 01 giấy biên nhận của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại T, địa chỉ: 529 L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình lập ngày 02/8/2021; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 39.000.000 đồng; 01 thanh sắt hình hộp bằng kim loại, rỗng bên trong, kích thước 108x02cm.

Hội đồng xét xử xác định 19 phong bì thư được đánh số từ 01 đến 19 có chữ ký xác nhận của đối tượng Lê Hoàng Bảo P không có giá trị, không sử dụng được; 01 thanh sắt hình hộp bằng kim loại, rỗng bên trong, kích thước 108x02cm là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen, không gắn biển kiểm soát, số khung: 669107, số máy: 0332551; 01 dây chuyền bằng vàng, ở đầu dây có khắc chữ “L”, trọng lượng 3,12 chỉ; 01 lắc bằng vàng, trên hình trái tim ở đầu dây có khắc “50 TU”, trọng lượng 5 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng, mặt trong khắc chữ “N PHU 12K”, trọng lượng 0,51 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng, mặt trong khắc chữ “N PHU 12K”, trọng lượng 0,5 chỉ; 01 giấy biên nhận của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại T, địa chỉ: 529 L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình lập ngày 02/8/2021; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 39.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy đây là tài sản của bị cáo vì vậy cần trả lại cho bị cáo Lê Hoàng Bảo P sau khi án có hiệu lực pháp luật.

[8] Án phí Hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Hoàng Bảo P phải chịu nộp số tiền là 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng Bảo P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng Bảo P 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam 15/8/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Hoàng Bảo P 45 ngày kể từ ngày tuyên án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

4. Trách nhiệm Dân sự:

Miễn xét

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 19 phong bì thư được đánh số từ 01 đến 19 có chữ ký xác nhận của đối tượng Lê Hoàng Bảo P không có giá trị, không sử dụng được và 01 thanh sắt hình hộp bằng kim loại, rỗng bên trong, kích thước 108x02cm là công cụ phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Lê hoàng Bảo P: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen, không gắn biển kiểm soát, số khung: 669107, số máy: 0332551; 01 dây chuyền bằng vàng, ở đầu dây có khắc chữ “L”, trọng lượng 3,12 chỉ; 01 lắc bằng vàng, trên hình trái tim ở đầu dây có khắc “50 TU”, trọng lượng 5 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng, mặt trong khắc chữ “N PHU 12K”, trọng lượng 0,51 chỉ; 01 nhẫn bằng vàng, mặt trong khắc chữ “N PHU 12K”, trọng lượng 0,5 chỉ; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 39.000.000 đồng.

6. Án phí Hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Lê Hoàng Bảo P phải chịu nộp số tiền là 200.000 để sung quỹ Nhà Nước.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/02/2022). Đối với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Mỹ Lệ

